

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp LTMT 3 K10 Mã lớp học 30,479 Thực hành

Môn học: LMH36 Lập trình XML

Giáo viên: Nguyễn Thị Miền Phương

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 06.10 đến 15.12.2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182357	Bùi Tiến Anh	01/12/2000	5		<u>BA</u>	
2	CD180476	Nguyễn Đình Tuấn Anh	18/04/2000	6		<u>NTTA</u>	
3	CD170774	Phạm Quang Anh	05/10/1999	4		<u>PA</u>	
4	CD170212	Bùi Văn Chương	14/02/1999	4		<u>BVC</u>	
5	CD181772	Vũ Tiến Đạt	30/07/2000	5		<u>VD</u>	
6	CD182806	Nguyễn Phạm Thoại Doanh	29/12/2000	9		<u>NPTD</u>	
7	CD181252	Nguyễn Công Hạnh	10/09/2000	5		<u>NCH</u>	
8	CD172608	Dương Minh Hiếu	13/10/1998	5		<u>DMH</u>	
9	CD181883	Trần Văn Hiếu	19/09/2000	6		<u>TVH</u>	
10	CD182803	Đoàn Đình Hùng	03/11/2000	6		<u>DTH</u>	
11	CD182132	Đoàn Quang Huy	10/05/2000	7		<u>DQH</u>	
12	CD182844	Nguyễn Quang Huy	05/10/2000	5		<u>NQH</u>	
13	CD181743	Nguyễn Đăng Lãng	11/02/2000	5		<u>NDL</u>	
14	CD181882	Lê Duy Linh	22/08/2000	5		<u>LDL</u>	
15	CD182156	Nguyễn Trọng Long	29/09/2000	6		<u>NTL</u>	
16	CD181773	Trần Minh Quân	31/12/2000	5		<u>TMQ</u>	
17	CD182838	Phạm Hồng Quyền	09/08/1997	9		<u>PHQ</u>	
18	CD181834	Nguyễn Quang Sang	16/09/2000	5		<u>NQS</u>	
19	CD182791	Nguyễn Đức Thắng	15/01/2000	9		<u>NDT</u>	
20	CD181755	Đỗ Duy Thìn	22/06/2000	6		<u>DDT</u>	
21	CD170988	Lê Thành Tôn	05/04/1999	5		<u>LST</u>	
22	CD182818	Vũ Văn Trường	23/11/2000	5		<u>VVT</u>	
23	CD182178	Nguyễn Trọng Tuấn	18/01/1999	5		<u>NTT</u>	
24	CD181832	Vương Quốc Tuấn	23/12/2000	7		<u>VQT</u>	
25	CD181750	Đỗ Thanh Tùng	03/12/2000	6		<u>DTT</u>	
26	CD181812	Đỗ Minh Tuyên	23/09/1999	5		<u>DMT</u>	
27	CD182266	Nguyễn Anh Văn	29/06/2000	10		<u>NAV</u>	

Tổng số SV tham gia thực hành: 27
Số sinh viên đạt: 25

Ngày giáo viên nộp điểm: 23.12.2020
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thị Miền Phương

1 / 1

TRƯỜNG KHOA